

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

Tổng hợp những bài văn mẫu hay nhất Phân tích hình tượng sóng trong bài thơ Sóng của nhà thơ Xuân Quỳnh - Đề học tốt môn Ngữ Văn lớp 12.

**Đề bài:** Hình tượng "Sóng" trong bài thơ cùng tên của Xuân Quỳnh là lời giải bày rất chân thực về khát vọng tình yêu của tác giả. Hãy phân tích và chứng minh vấn đề trên.

**Bài làm:**

### *Văn mẫu hay nhất phân tích hình tượng sóng trong thơ Xuân Quỳnh*

Xuân Quỳnh (1942-1988) là nhà thơ nữ giàu bản sắc trong nền thi ca Việt Nam hiện đại. Chị nổi tiếng với những bài thơ tình: "Hoa cúc xanh", "Sóng", "Thuyền và biển", "Nói cùng anh", "Mùa hoa doi", v.v...

Với Xuân Quỳnh thì tình yêu là "nguồn gốc của muôn ngàn khát vọng", làm nảy nở bao đức tính tốt, làm cho con người "thực sự Người hơn". Thơ tình của Xuân Quỳnh lúc nào cũng đầm thắm, nồng nàn, ngọt ngào, mê say. "Sóng" là bài thơ tình đặc sắc, thể hiện khát vọng tình yêu đắm say của người con gái trong mối tình đầu. Bài thơ được viết bằng thể thơ ngũ ngôn trường thiên, hình tượng "sóng" là ẩn dụ về "em", về người con gái đang mang trong trái tim mình một tình yêu đẹp.

Trạng thái của sóng trên biển, lúc thì "dữ dội", lúc thì "địu êm", có lúc lại "ồn ào", có khi rất lặng lẽ. .Và đó cũng là trạng huống tâm tình của lứa đôi trong tình yêu:

*"Dữ dội và dịu êm*

*Ồn ào và lặng lẽ".*

Hành trình của sóng từ sông ra biển cũng là khát vọng muốn vươn tới mọi chân trời mơ ước thương yêu. Sóng trường tồn với đại dương mênh mông cũng như tình yêu là chuyện muôn đời của gái, trai, của lứa đôi xưa nay. Bởi lẽ "*Làm sao sóng được mà không yêu - Không nhớ không thương một kẻ nào*" (Xuân Diệu), nên tình yêu đã trở thành khát vọng của tuổi trẻ. Lời giải bày về tình yêu của người thiếu nữ rất chân thực và nồng nàn:

*"Sóng không hiểu nổi mình*

*Sóng tìm ra tận bể*

*Ôi con sóng ngày xưa*

*Và ngày sau vẫn thế*

*Nỗi khát vọng tình yêu*

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

*Bồi hồi trong ngực trẻ".*

Con sóng tình yêu có vỗ triền miên, vỗ xôn xao trong lòng "Những cô gái da mịn màng như lụa - Những chàng trai đang độ hai mươi" (Hoa cúc vàng) thì mới xúc động "bồi hồi" như vậy. Có yêu đời thiết tha, có yêu cuộc sống một cách nồng hậu, "Không muốn đi, mãi mãi ở vườn trần" (Xuân Diệu) thì mới tìm thấy vị ngọt của tình yêu, khi tình yêu trở thành khát vọng.

Nhìn trùng dương sóng bể, người thiếu nữ băng khuâng nghĩ về mối tình đầu, nghĩ về duyên số, "em nghĩ về anh, em", và tự hỏi: "Từ khi nào sóng lên". Cái huyền diệu của vũ trụ, của sóng đại dương cũng như cái huyền diệu của tình yêu thật vô cùng. Thiếu nữ hỏi sóng hay tự hỏi mình, một câu hỏi tràn ngập tình thương yêu:

*"Sóng bắt đầu từ gió*

*Gió bắt đầu từ đâu?*

*Em cũng không biết nữa*

*Khi nào ta yêu nhau".*

Tình yêu là sự sống muôn đời nơi "vườn trần" nhưng "Làm sao cắt nghĩa được tình yêu" (Xuân Diệu). Câu thơ "Khi nào ta yêu nhau" diễn tả đúng nỗi niềm những lứa đôi đã chớm vị ngọt của tình yêu nồng nàn, say đắm. Cái giây phút "thăm lại" của lứa đôi trong mối tình đầu, tuy không xác định được, nhưng không bao giờ có thể quên. Thi sĩ Thế Lữ, 70 năm về trước gọi đó là "cái thưở ban đầu lưu luyến ấy" vô cùng đắm đuối và thiêng liêng:

*"Cái thưở ban đầu lưu luyến ấy*

*Nghìn năm chưa dễ đã ai quên?".*

Sóng được nhân hóa, "sóng nhớ bờ", sóng "ngày đêm không ngủ được", dù ở "dưới lòng sâu", hay "ở trên mặt nước". Sóng ru, sóng reo, sóng hát ca, sóng vỗ suốt đêm ngày trên đại dương mênh mông. Cũng như bến đợi thuyền, thuyền nhớ bến, "thôn Đoài thì nhớ thôn Đông..." người con gái lúc nào cũng bồi hồi thương nhớ:

*"Lòng em nhớ đến anh*

*Cả trong mơ còn thức".*

Đây là câu thơ rất hay nói lên một tình yêu nồng nàn, say đắm. Thiếu nữ đã giải bày rất chân thực về khát vọng tình yêu của mình. Em nhớ anh triền miên, bồi hồi bồi hồi suốt ngày đêm "cả trong mơ" và cả trong lúc "còn thức". Một chữ "nhớ" tràn ngập tình yêu thương.

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

Thủy chung là một trong những phẩm chất cao đẹp của tình yêu lứa đôi. Tình yêu cho lứa đôi sức mạnh để vượt qua mọi thử thách "tam tứ núi cũng trèo, ngũ lục sông cũng lội, thất bát đèo cũng qua", chiến thắng mọi cách trở về không gian và thời gian. Phương Bắc và phương Nam, dẫu xuôi và ngược... nhưng tình em vẫn thiết tha mặn nồng:

*"Dẫu xuôi về phương Bắc*

*Dẫu ngược về phương nam*

*Nơi nào em cũng nghĩ*

*Hướng về anh - một phương*

Cấu trúc đoạn thơ: "dẫu ... cũng...", chữ "dẫu" được điệp lại hai lần cho ý thơ được nhấn mạnh, đó là lòng son sắt thủy chung. Các vị ngữ: "cũng nghĩ", "hướng về" liên kết với số từ "một" (một phương) là sự khẳng định một lời thề đinh ninh, như thi sĩ Tản Đà đã nói trong "Thề non nước":

*"Dù cho sông cạn đá mòn,*

*Còn non còn nước hãy còn thề xưa".*

Tình yêu đẹp đem đến cho "em" một niềm tin mãnh liệt. Sóng nhất định tới bờ dù trùng dương có "muôn vời cách trở". Sóng đã nói hộ lòng về niềm tin, con thuyền tình nhất định sẽ cập bến bờ hạnh phúc:

*"Ở ngoài kia đại dương*

*Trăm ngàn con sóng đó*

*Con nào chẳng tới bờ*

*Dù muôn vời cách trở"*

Xuân Quỳnh trong đời thường tuy đã uống bao vị ngọt tình yêu, nhưng chị cũng đã từng nếm ít nhiều cay đắng trong tình ái. Có điều, mỗi lần đối diện với những thử thách, chị vẫn hồn hậu dào dạt niềm tin về hạnh phúc mà tình yêu nhất định sẽ đem đến. Đây là một khổ thơ giàu ý vị và sáng ngời niềm tin:

*"Cuộc đời tuy dài thế*

*Năm tháng vẫn đi qua*

*Như biển kia dẫu rộng*

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

*Mây vẫn bay về xa".*

"Tuy... vẫn...", "dẫu... vẫn", cấu trúc ấy làm cho ý thơ được khẳng định, niềm tin được khẳng định. "Năm tháng" và "mây" là hai hình ảnh ẩn dụ về niềm tin trong tình yêu. Năm tháng sẽ đi qua cuộc đời dài, mây sẽ vượt biển rộng để bay về xa. Có thời gian nào, không gian nào mà con thuyền tình không vượt qua để vươn tới hạnh phúc?

Khổ cuối là lời ước nguyện của em, của người thiếu nữ trong mối tình đầu. Em muốn được "tan ra", muốn được hóa thân thành "Trăm sóng nhỏ - Giữa biển lớn tình yêu - Để ngàn năm còn vỗ". Tình yêu không làm cho em bé nhỏ và ích kỉ. Em mơ ước về tình yêu đẹp, bền vững trong hạnh phúc, được yêu và được sống "giữa biển lớn tình yêu" để ngàn năm "còn vỗ"... Ước nguyện ấy mang tính nhân văn cao đẹp.

"Sóng" cũng như nhiều bài thơ tình khác của Xuân Quỳnh phản chiếu một tâm hồn trung hậu, rất yêu đời, sống hết mình với tình yêu, coi tình yêu và hạnh phúc là khát vọng. Lấy hình tượng "sóng", Xuân Quỳnh đã giải bày rất chân thực về khát vọng tình yêu của người con gái: định ninh lời thề, thương nhớ bồi hồi, thủy chung sắt đá, tin tưởng về hạnh phúc tình yêu trọn vẹn vững bền.

Bài thơ cho thấy cái mới và tính sáng tạo trong thơ tình của Xuân Quỳnh. Người con gái giải bày về tình yêu chứ không phải người con gái "được yêu" như trong ca dao, trong nhiều bài thơ tình khác. Cũng là "sóng" ẩn dụ, nhưng trong bài thơ tình "Biển" của thi sĩ Xuân Diệu "sóng" lại là hình ảnh người con trai đa tình:

*"Anh xin làm sóng biếc*

*Hôn mãi cát vàng em*

*Hôn thật khẽ thật êm*

*Hôn êm đêm mãi mãi*

*Đã hôn rồi hôn lại*

*Hôn mãi đến muôn đời*

*Đến tan cả đất trời*

*Anh mới thôi dào dạt...".*

Qua đó, ta thấy rõ cá tính sáng tạo trong thơ tình của Xuân Quỳnh. Hình tượng sóng, nhịp điệu sóng, và tiếng xô xao "bồi hồi trong ngực trẻ" về khát vọng tình yêu trong bài thơ tình này đã từng ru biết bao chàng trai cô gái thời áo trắng trong những giấc mộng đẹp!

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

*Một số bài làm tham khảo đạt điểm cao của học sinh lớp 12*

### **Bài mẫu 1:**

Nói về đề tài tình yêu trong thơ ca nói chung và trong thơ Xuân Quỳnh nói riêng, không thể không nhắc đến *Sóng* - một bài thơ tình nổi tiếng của Xuân Quỳnh. Hình tượng sóng thể hiện những trạng thái người phụ nữ trong tình yêu thắm đằm chất trữ tình trong sáng.

Hình tượng “Sóng” được tái hiện qua nhạc điệu bài thơ. Hình tượng sóng đi: tả những cảm xúc, những sắc thái tình cảm vừa phong phú đa dạng, vừa thiết tha, sôi nổi của một trái tim đang rạo rực yêu đương. Hình tượng sóng hiện lên qua nhịp điệu nhẹ nhàng, lúc sôi nổi dồn dập, dịu êm, sâu lắng như nhịp sóng ngoài biển khơi, cũng là nhịp của những con sóng tình cảm của một trái tim khao khát yêu đương.

Nhà thơ sử dụng thể thơ 5 chữ với những dòng thơ liền mạch ít ngắt nhịp. Sự trở đi trở lại hồi hoàn của hình tượng sóng, biện pháp điệp từ ngữ, điệp cấu trúc, những từ láy... đã tạo nên nhạc điệu của những con sóng, đợt sóng liên tiếp gối lên nhau lúc tràn lên sôi nổi, lúc lắng lại dịu êm.

Hình tượng sóng mang ý nghĩa biểu tượng cho tình yêu và tâm trạng nhân vật trữ tình (người phụ nữ) trong bài thơ. Sóng là biểu tượng cho sự bí ẩn trong tình yêu, biểu tượng cho niềm khát khao một tình yêu lớn, một tình yêu mãnh liệt.

Khổ thơ thứ nhất thể hiện hai trạng thái của sóng cũng là hai trạng thái của tình yêu tương như đối lập nhưng rất thống nhất (dữ dội - dịu êm; ồn ào - lặng lẽ). Đó là sự bí ẩn của tình yêu. Cũng như sóng, con người tìm đến với tình yêu” để hiểu mình hơn (*Sóng không hiểu nổi mình/ Sóng tìm ra tận bể*).

Khổ thơ thứ hai là sự phát hiện sự tương đồng giữa sóng và quy luật muôn thuở của tình yêu. Sóng “ngày xưa” và sóng “ngày sau” vẫn thế giống như “nỗi khát vọng tình yêu/ Bồi hồi trong ngực trẻ”.

Khổ thơ thứ ba và thứ tư tác giả dùng để cắt nghĩa về nguồn gốc của sóng và nơi bắt đầu của tình yêu. Cái hay của đoạn thơ là sự đầu hàng của nhận thức, là sự bắt lực trong logic lí trí (*Em cũng không biết nữa/ Khi nào ta yêu nhau*).

Sóng là biểu tượng cho nỗi nhớ trong tình yêu của người phụ nữ. Con sóng thao thức ở mọi chiều không gian, thời gian cũng như: “*Lòng em nhớ đến anh / Cả trong mơ còn thức*”. Nhà thơ dùng liên tưởng đan cài để đồng nhất “sóng” và “em”.

Sóng là biểu tượng cho sự thủy chung trong tình yêu của người phụ nữ. Nhà thơ sử dụng kết cấu: đầu., thì... cùng với những đối lập (xuôi - ngược, bắc - nam) để khẳng định: “*Nơi nào em cũng nghĩ/ Hướng về anh một phương*”. Ngoài việc khẳng định tình yêu chung

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

thủy, Xuân Quỳnh còn muốn đề cập đến những thử thách trong tình yêu. Tình yêu cho ta sức mạnh vượt qua thử thách và qua thử thách tình yêu càng thêm bền vững.

Sóng là biểu tượng cho những trăn trở, lo âu trong cõi lòng người phụ nữ đang yêu. Đó là nỗi lo âu về cái hữu hạn của đời người, của tình yêu.

... Cuộc đời tuy dài thế

Năm tháng vẫn đi qua

Như biển kia dẫu rộng

Mây vẫn bay về xa

Sóng là biểu tượng cho khát vọng mãnh liệt muốn bất tử hóa tình yêu. Nhà thơ sử dụng những đại lượng lớn có tính ước lệ (trăm, ngàn) cùng với những hình ảnh thuộc về vô biên (biển, sóng). Khát vọng của tâm hồn người phụ nữ đang yêu thật mãnh liệt. Đó là khát vọng của muôn đời, muôn người, khát vọng mang giá trị nhân văn sâu sắc, cao đẹp.

Sóng là một hình tượng không mới nhưng trở nên rất đẹp, một vẻ đẹp rất riêng trong cảm nhận của hồn thơ Xuân Quỳnh. Bằng hình tượng sóng, Xuân Quỳnh đã nói được những điều giản dị mà lớn lao của tâm hồn người phụ nữ đang yêu. Khát vọng tình yêu được gửi vào sóng khát vọng thành thực, khẩn thiết, nồng nàn và rất nhân văn.

### **Bài mẫu 2:**

Xuân Quỳnh là một gương mặt tiêu biểu của phong trào thơ trẻ chống Mỹ. Trong giàn đồng ca của thơ trẻ chống Mỹ, Xuân Quỳnh nổi lên như một tiếng thơ trẻ trung, đầy nữ tính. Cũng bám sát cuộc sống lao động và chiến đấu anh hùng của con người Việt Nam, nhưng Xuân Quỳnh còn thể hiện được cả một khát vọng mãnh liệt về tình yêu. Điểm đặc sắc trong thơ tình yêu của Xuân Quỳnh là: vừa khát khao một tình yêu lí tưởng vừa hướng tới một hạnh phúc thiết thực của đời thường. Tất cả những điều ấy được thể hiện trong một tiếng thơ giản dị, tự nhiên và hồn nhiên gần như bản năng vậy. Nhắc đến Xuân Quỳnh người ta thường nhắc đến những bài nổi tiếng: “Thuyền và biển”, “Thơ tình cuối mùa thu”, “Tự hát”... và nhất là “Sóng” – bài này được rút ra từ tập “Hoa dọc chiến hào”. Có thể nói, “Sóng” đã kết tinh được tất cả những gì là sở trường nhất của hồn thơ này.

Hình tượng bao trùm cả bài thơ này không có gì khác hơn là sóng. Sóng vừa được gọi ra trong một âm điệu rất phù hợp, vừa được tái tạo với hàng loạt ý nghĩa phong phú của nó. Một bài thơ chân chính bao giờ cũng tác động vào tâm hồn người đọc trước tiên bằng âm điệu của nó. Người đọc còn chưa kịp hiểu chi tiết hình ảnh thì đã bị cuốn theo âm điệu, nói một cách khác, âm điệu đã xâm chiếm tâm hồn người đọc. Âm điệu của một bài thơ

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

bao giờ cũng là sự hoà điệu nhuần nhuyễn giữa cảm xúc thơ và tiết điệu ngôn ngữ. Vì thế âm điệu chứa đựng tính chất của tình cảm thơ. Ấn náu trong âm điệu là cái hồn, cái thần của xúc động thơ. Vì những lý do ấy mà đọc thơ điều trước tiên và cũng là khó nhất, ấy là phải cảm nhận và nắm bắt cho được âm điệu của nó.

Đọc bài thơ “Sóng”, chúng ta còn chưa hiểu các ý nghĩa của sóng nhưng ai cũng dễ bị âm điệu cuốn hút. Bởi âm điệu thơ ở đây cũng là âm điệu của sóng biển. Thi sĩ đã khéo đưa nhịp triền miên của sóng vào thơ hay sóng biển đã khuấy động hồn người tạo nên sóng lòng và sóng lòng đã tràn ra câu chữ mà thành sóng thơ?

Âm điệu thơ phụ thuộc khá nhiều vào thể loại. Xem ra, thể thơ ngũ ngôn ở đây đã phát huy được sở trường riêng của nó. Khéo khai thác sự biến hoá phong phú về cả vần và nhịp của ngũ ngôn, Xuân Quỳnh đã sử dụng nhuần nhuyễn nhịp thơ để tạo ra nhịp sóng. Nói riêng khổ thơ đầu, hai câu đầu đi nhịp 2/7/3:

*Dữ dội / và dịu êm*

*Ồn ào và lặng lẽ*

thì hai câu tiếp theo đã chuyển nhịp 3/2 (câu kỳ hơn là 1/2/2):

*Sóng / không hiểu / nổi mình*

*Sóng / tìm ra tận bể*

Nhịp thơ thay đổi như vậy đã giúp Xuân Quỳnh mô phỏng được nhịp sóng vốn biến đổi rất mau lẹ, biến hoá không ngừng. Cách tổ chức ngôn từ cũng góp phần tạo ra âm điệu của bài thơ. Thi sĩ đã triệt để tận dụng lối tổ chức theo nguyên tắc tương xứng, hô ứng, trùng điệp. Nhất là việc tạo ra các cặp từ, các vế câu, các cặp câu, thậm chí ngay cả các khổ thơ cũng hình thành những cặp đi liền kề, kế tiếp luân phiên đáp đối nhau về bằng trắc nữa. Vế tiếp vế, câu tiếp câu. Ở đây vừa “dữ dội và dịu êm” – “ồn ào và lặng lẽ”, ngay đó đã là:

*“Ôi con sóng ngày xưa – và ngày sau vẫn thế...”*

cứ thế:

*- Em nghĩ về anh em*

*Em nghĩ về biển lớn*

*- Con sóng dưới lòng sâu*

*Con sóng trên mặt nước*

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

- Dấu xuôi về phương Bắc

*Dấu ngược về phương Nam. ..vv..*

Cặp này vừa lướt qua, cặp khác đã xuất hiện, tựa như con sóng này vừa lịm xuống, con sóng khác đã trào lên. Nhờ đó âm điệu thơ gợi được hình ảnh những con sóng trên mặt biển, cứ miên man, khi thẳng khi giáng, khi bỗng khi trầm, vô hồi vô hạn. Ta cứ thấy trong âm điệu nhấp nhô những con sóng nối tiếp nhau, gối đầu lên nhau, xô đuổi nhau bất tận. Vậy là, trước khi sóng hiện hình qua những hình ảnh cụ thể thì chúng ta đã nghe thấy tiếng sóng trong âm hưởng, âm điệu.

Sóng là hình tượng trung tâm của bài thơ. Nhưng cũng cần phải thấy thi phẩm này có một lối cấu trúc hình tượng khá độc đáo. Mỗi bài thơ thường vẽ ra hình tượng tác giả của nó. Hình tượng tác giả trong bài thơ không hề đồng nhất với con người thi sĩ ở ngoài đời. Nhà thơ thường chọn một tư thế một dáng điệu trong thơ để phô diễn tâm tình của mình sao cho phù hợp nhất. Có thể Xuân Quỳnh viết bài thơ này tại nhà của mình. Nhưng hình tượng tác giả trong bài thơ lại là người phụ nữ đang đứng trước biển, đối diện với đại dương, với sóng để suy tư ngẫm nghĩ và khát khao. Mỗi một phát hiện về sóng người phụ nữ ấy lại liên tưởng đến mình và tình yêu. Bởi thế, mỗi một khám phá về sóng cũng là một khám phá về chính mình. Xuân Quỳnh nhìn thấy mình ở trong sóng và thấy sóng ở trong mình. Vì thế mà sóng là hoá thân, là phân thân của cùng một cái tôi Xuân Quỳnh. Sóng và Em trở thành hai hình tượng xuyên suốt, khi tách rời, khi hoà nhập, chuyển hoá sang nhau, tuy hai mà một, tuy một mà hai. Đến nỗi, ta có thể khẳng định sóng là cái tôi thứ hai của Xuân Quỳnh, mỗi một khổ thơ là một khám phá về sóng, mỗi một khổ thơ, sóng lại hiện lên một ý nghĩa khác. Cho nên không thể lược qui riêng vào một ý nghĩa nào, mà phải nắm bắt hình tượng sóng với tất cả các ý nghĩa của nó. Và chỉ có thể nói rằng sóng là tâm hồn, là khát vọng, là tình yêu của người phụ nữ mà thôi.

Mở đầu bài thơ, sóng hiện ra với một ý nghĩa rất đặc biệt: sóng mang nữ tính. Nghĩ thật thú vị, nam thi sĩ Xuân Diệu thấy sóng biển là một chàng trai đang yêu bờ đắm đuối cuồng nhiệt. Còn nữ sĩ Xuân Quỳnh lại thấy sóng mang trong nó khí chất của người phụ nữ. Có phải nhà thơ trữ tình thường có thiên hướng áp đặt cái tôi của mình vào đối tượng chăng? Phải nói rằng đây là một tiếng nói đầy kiêu hãnh về giới mình;

*Dữ dội và dịu êm*

*....tận bề*

Trong khí chất của sóng, thấy có sự hài hoà của các đối cực, vừa dữ dội nhất vừa dịu êm nhất, vừa ồn ào nhất vừa lặng lẽ nhất. Và mỗi con sóng nhỏ lại mang trong mình một khát vọng lớn, và đó là khát vọng về sự lớn lao. Vì mang khát vọng lớn mà sóng trở nên quyết liệt. Vâng, nếu một khi xảy ra chuyện sông không hiểu nổi mình thì dứt khoát “Sóng tìm



## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

ra tận bề”. Sóng sẽ từ bỏ sự chật chội, nhỏ hẹp để tìm đến sự lớn lao, bao dung, khoáng đạt.

Đứng trước biển, con người ta dễ có cảm giác rằng: nghìn năm trước khi chưa có mình biển vẫn thế này, nghìn năm sau khi mình đã tan biến khỏi mặt đất rồi, biển vẫn thế kia. Vẫn những con sóng từ ngoài xa mãi miết chạy vào bờ, tan mình trên bờ bãi. Biển vẫn xôn xao, cồn cào, xáo động thế! Biển là hình ảnh của sự bất diệt. Đối diện với sự bất diệt có thực của biển người ta liên tưởng đến sự bất diệt khác: sự bất diệt của khát vọng! Chừng nào còn tuổi trẻ, chừng ấy khát vọng tình yêu vẫn bồi hồi vỗ sóng trong lồng ngực họ:

*Ôi con sóng ngày xưa*

*Và ngày sau vẫn thế*

*Nỗi khát vọng tình yêu*

*Bồi hồi trong ngực trẻ.*

Đến khổ thơ thứ ba, sóng lại hiện lên với một ý nghĩa khác: Nguồn gốc của sóng cũng là nguồn gốc bí ẩn của tình yêu! Đứng trước biển, người phụ nữ ấy muốn cất nghĩa về nguồn gốc của sóng. Những nỗ lực ấy trở nên bất lực. Nguồn gốc của sóng cũng huyền bí như nguồn gốc của tình yêu:

*Sóng bắt đầu từ gió*

*Gió bắt đầu từ đâu*

*Em cũng không biết nữa*

*Khi nào ta yêu nhau*

“Khi nào ta yêu nhau?”, câu hỏi ấy dường như làm băn khoăn mọi đôi lứa. Và không ai trả lời được tới cùng? Càng yêu nhau say đắm bao nhiêu người ta càng thấy rằng tình duyên của mình là không thể giải thích được. Người ta thường thiêng liêng hoá tình yêu. Nó là sự gặp gỡ trong kiếp này, nhưng biết đâu lại là sự hò hẹn từ kiếp trước. Người ta chỉ muốn tin thế! Và phải tin thế tình yêu của con người mới trở nên linh thiêng!

Rồi cứ thế, sóng là nỗi nhớ của tình yêu: “*Con sóng dưới lòng sâu – Con sóng trên mặt nước – ôi con sóng nhớ bờ – Ngày đêm không ngủ được – Lòng em nhớ đến anh – Cả trong mơ còn thức*”, là lòng thủy chung: “*Dẫu xuôi về phương Bắc – Dẫu ngược về phương Nam – Nơi nào em cũng nghĩ – hướng về anh một phương*”. Là hành trình đến với hạnh phúc của những lứa đôi: “*Ở ngoài kia đại dương – Trăm nghìn con sóng đó –*

## Phân tích hình tượng sóng trong bài Sóng - Xuân Quỳnh

*Con nào chẳng tới bờ – Dù muôn vàn cách trở*". Là sự không cùng của khát vọng: "*Cuộc đời tuy dài thế – năm tháng vẫn đi qua – Như biển kia dẫu rộng – Mây vẫn bay về xa*"... Cứ thế, lời thơ triền miên cùng với sóng. Để đến cuối cùng, nó hiện ra trong khao khát mãnh liệt nhất và cũng là khao khát vô biên tuyệt đích nhất: khao khát bất tử. Điều này là một logic hiển nhiên. Đứng trước biển, người ta đối diện với sự vô cùng vô tận của không gian, cũng là đối diện với sự vô thủy vô chung của thời gian và nhãn tiền là sự vô hạn vô hồi của biển cả. Người ta khó tránh khỏi cảm giác rợn ngợp. Thấy đời người thật là ngắn ngủi, kiếp người thật là nhỏ nhoi phù du, vô nghĩa. Chỉ có biển kia là vẫn thế. Chỉ có biển kia là bất diệt. Thân phận phù du nào cũng muốn hoá vĩnh hằng! Người ta thêm muốn được bất tử. Người phụ nữ này cũng thế. Chị muốn được có mặt mãi trên cõi đời này. Để được sống! Để được yêu! Sống trong tình yêu ấy là hạnh phúc. Thế là khao khát ấy đã dâng lên mãnh liệt khôn cùng:

*Làm sao được tan ra*

*Thành trăm con sóng nhỏ*

*Giữa biển lớn tình yêu*

*Để ngàn năm còn vỗ*

Bài thơ đầu đã khép lại, nhưng những con sóng đó vẫn còn cào trong ngực biển, trong lòng ngực những lứa đôi không bao giờ ngừng nghỉ!